

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN&PTNT-QLXDCT

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

V/v Tổ công tác số 4 báo cáo tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023, các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (đến ngày 20/5/2023).

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Đức Giang.

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, các Chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Sở Nông nghiệp và PTNT có Công văn số 2333/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 18/5/2023 về việc đề nghị cung cấp thông tin, báo cáo phục vụ Tổ công tác số 4 kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công các dự án năm 2023 và Công văn số 2449/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 24/5/2023 về việc khẩn trương cung cấp thông tin về tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 của các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, kỳ báo cáo tháng 5; trên cơ sở báo cáo của UBND các huyện, thị xã, thành phố; Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đến ngày 20/5/2023 như sau:

### **I. Kết quả thực hiện giải ngân các dự án đầu tư công**

**1. Các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi (không bao gồm dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội) do UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa làm Chủ đầu tư trên toàn tỉnh:**

- Tổng số có 25 dự án (gồm: 05 dự án đã hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt, 09 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2023, 05 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành sau năm 2023, 06 dự án chuẩn bị đầu tư).

- Chủ đầu tư là 15 cơ quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố (gồm: 01 sở, 01 ban chuyên ngành; UBND huyện, thị xã và các Ban QLDA khu vực).

- Tổng số vốn kế hoạch giao là 294.724 triệu đồng, gồm: kế hoạch vốn năm 2023 là 278.518 tỷ đồng (chiếm 94% kế hoạch vốn) và kế hoạch vốn kéo dài năm 2022 là 16.207 tỷ đồng (chiếm 6% kế hoạch vốn).

- Tổng số vốn đã giải ngân đến thời điểm ngày 20/5/2023 là 140.332 triệu đồng; tỷ lệ giải ngân đạt 48%.

*(Chi tiết có Phụ lục số 1 kèm theo)*

**2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM:** Theo báo cáo của các địa phương đến ngày 10/5/2023, cụ thể:

- Năm 2022 có 326 dự án, trong đó:

+ Có 197 dự án được phép kéo dài giải ngân kế hoạch vốn sang năm 2023, với tổng kinh phí là 192.714 triệu đồng; đã giải ngân đạt 81.656 tỷ đồng; tỷ lệ giải ngân đạt 46%;

+ Công trình năm 2022 chuyển tiếp năm 2023, tổng kế hoạch vốn là 198.220 triệu đồng; đã giải ngân đạt 16.700 tỷ đồng; tỷ lệ giải ngân đạt 8,4%;

- Năm 2023, đến thời điểm hiện tại có 213 dự án khởi công mới với tổng số vốn dự án là 254.970 triệu đồng, hiện các chủ đầu tư đang tổ chức triển khai thực hiện; và chưa thực hiện giải ngân.

*(Chi tiết có Phụ lục số 2 kèm theo)*

**3. Các dự án đầu tư công ngân sách tỉnh thuộc 6 huyện không bao gồm dự án thủy lợi (Triệu Sơn, Đông Sơn, Bỉm Sơn, Cẩm Thủy, Bá Thước và Mường Lát)**

- Năm 2023 có 21 dự án, với tổng vốn được giao 553.527 triệu đồng.

- Tổng vốn đã giải ngân: 137.616 triệu đồng, đạt 24,86%.

## **II. Đánh giá kết quả thực hiện giải ngân so với Chỉ thị số 04/CT-UBND**

**1. Các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi (không bao gồm dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội) trên địa bàn toàn tỉnh**

- Đối với các dự án đã hoàn thành (Dự án đã hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt); yêu cầu giải ngân kế hoạch vốn trước ngày 31/3/2023 giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn năm 2023. Tổng số 06 dự án, cụ thể:

06/06 dự án không đáp ứng yêu cầu hoàn thành giải ngân 100% vốn; gồm UBND các huyện và đơn vị: huyện Đông Sơn (01 dự án), huyện Hậu Lộc (03 dự án), huyện Thọ Xuân (01 dự án), Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT (01 dự án); các dự án đang tổ chức lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư, chưa được phê duyệt quyết toán.

- Đối với 13 dự án chuyển tiếp (08 Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2023; 05 dự án hoàn thành sau năm 2023); yêu cầu giải ngân kế hoạch vốn trước ngày 30/5/2023 phải giải ngân đạt từ 50% trở lên kế hoạch vốn năm 2023; thực tế đến thời điểm báo cáo cụ thể như sau:

+ 06/13 dự án đã giải ngân vượt mức 50%.

+ 07/13 dự án giải ngân thấp hơn 50%; trong đó: Thị xã Bim Sơn (01 dự án), huyện Nga Sơn (01 dự án), huyện Vĩnh Lộc (01 dự án), huyện Thạch Thành (01 dự án), huyện Lang Chánh (02 dự án), Sở Nông nghiệp và PTNT (01 dự án).

- Đối với 06 dự án chuẩn bị đầu tư; yêu cầu giải ngân kế hoạch vốn: trước ngày 30/6/2023 phải giải ngân đạt từ 50% trở lên, 30/8/2023 phải giải ngân đạt từ 80% trở lên, 30/11/2023 phải giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn năm 2023: Hiện nay các chủ đầu tư đang khẩn trương triển khai để đảm bảo tiến độ giải ngân theo yêu cầu.

## **2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM:**

- Đến thời điểm ngày 10/5/2023, theo báo cáo của UBND các huyện, thị xã, thành phố (TP. Thanh Hóa và TX. Nghi Sơn chưa báo cáo);

- Các dự án năm 2022 được phép kéo dài thời gian giải ngân sang năm 2023 (có 197 dự án) có tiến độ giải ngân cơ bản đáp ứng tiến độ yêu cầu tại Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09/02/2023; cụ thể: Tổng kinh phí là 192.714 triệu đồng; đã giải ngân đạt 81.656 tỷ đồng; tỷ lệ giải ngân đạt 46%; trong đó, các huyện: Hà Trung, Yên Định, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Ngọc Lặc, Quan Hóa, Thường Xuân và Quan Sơn có tỷ lệ giải ngân thấp hơn 50% kế hoạch vốn;

- Công trình năm 2022 chuyển tiếp năm 2023: Hiện nay có 04 đơn vị (TP. Sầm Sơn, TX. Bim Sơn, huyện Hà Trung, huyện Triệu Sơn) có tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đạt 100% kế hoạch vốn; các huyện huyện, thị xã, thành phố còn lại chưa tiến hành giải ngân.

- Các dự án khởi công mới năm 2023 hiện tại chưa tiến hành giải ngân.

## **3. Các dự án đầu tư công ngân sách tỉnh thuộc 6 huyện không bao gồm các dự án thủy lợi (Triệu Sơn, Đông Sơn, Bim Sơn, Cẩm Thủy, Bá Thước và Mường Lát)**

Trong tổng số 21 dự án được giao vốn năm 2023, có 8 dự án thuộc các huyện Đông Sơn (2 DA), Triệu Sơn (3 DA), Cẩm Thủy (2 DA), Bá Thước (1 DA) và Mường Lát (1 DA) chậm tiến độ so với yêu cầu tại Chỉ thị số 04 của Chủ tịch UBND tỉnh, gồm: (1) Đường giao thông nối Quốc lộ 47 xã Đông Anh, huyện Đông Sơn với Quốc lộ 45 xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương (đoạn từ tỉnh lộ 517 huyện Đông Sơn đi xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương); (2) Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 514 đoạn từ Cầu Thiều đi Cầu Nhôm, xã Minh Sơn, huyện Triệu Sơn; (3) Đường nối tỉnh lộ 515C và đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn từ xã Thọ Tân đi xã Hợp Lý - Xuân Thọ - Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn; (4) Đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ đường tỉnh 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân; (5) Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ xã Cẩm Ngọc đi xã Cẩm Phong, huyện Cẩm Thủy; (6) Đường Đông Tây 3 nối từ đường tránh Tây Quốc lộ 217 đến đường Hồ Chí Minh và đường tránh Tây Quốc lộ 217 nối Quốc lộ 217, huyện Cẩm Thủy; (7) Cầu trung tâm đô thị thị trấn Cảnh Nài, huyện Bá Thước và đường nối đường tránh thị trấn

Cành Nàng, huyện Bá Thước đi tỉnh lộ 523D, huyện Bá Thước; (8) Nâng cấp tuyến đường giao thông từ bản Nà Ôn đi bản Cò Cài, xã Trung Lý, Mường Lát.

### **III. Các tồn tại, vướng mắc**

1. Đối với các dự án đã hoàn thành chưa quyết toán: Công tác lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư còn chậm, đặc biệt là việc quyết toán vốn GPMB của UBND huyện, thị xã, thành phố.

2. Đối với các dự án chuyển tiếp:

- Công tác GPMB các dự án còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc chưa được giải quyết kịp thời;

- Trên địa phương đang triển khai thực hiện nhiều dự án đặc biệt là các dự án trọng điểm về giao thông của quốc gia, của tỉnh và của địa phương; do đó nhu cầu nguồn vật liệu như đất đắp, cát và đá là rất lớn, dẫn đến nguồn cung cấp vật liệu cho các dự án không đáp ứng đạt nhu cầu, nhất là đất đắp đê, cát, đá các loại cho các dự án kè, làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công, giải ngân vốn các dự án.

- Một số nhà thầu chưa huy động đủ nguồn lực tài chính, vật lực, nhân lực, thiết bị để triển khai thi công theo hợp đồng đã ký.

3. Đối với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM: Mới được giao kế hoạch vốn chi tiết cho các dự án chuyển tiếp năm 2022 và các dự án khởi công mới năm 2023 tại Quyết định số 1329/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 về việc giao danh mục và mức vốn hỗ trợ từ nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025 (đợt 1).

### **IV. Đề xuất một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy mạnh công tác giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 của Tổ công tác số 4**

1. Về bổ sung nguồn cung, công bố và kiểm soát giá các loại VLXD (đất đắp, đá, cát các loại):

Trong thời gian qua, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo liên quan<sup>1</sup> đến công tác quản lý khai thác, chế biến tài nguyên

---

<sup>1</sup> Công văn số 12234/UBND-CN ngày 12/8/2021 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý, hoạt động tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1417/UBND-CN ngày 09/02/2023 về việc rà soát và phương án đảm bảo nguồn cung vật liệu xây dựng thông thường phục vụ thi công các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1807/UBND-KTTC ngày 17/02/2023 về việc tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thu ngân sách nhà nước năm 2023; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 25/8/2022 về việc tăng cường công tác quản lý khoáng sản và bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Thông báo số 43/TB-UBND ngày 13/4/2023 về giải pháp tăng cường nguồn cung cấp và quản lý giá vật liệu xây dựng thông thường; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 17/4/2023 về việc thực hiện phương án đảm bảo nguồn vật liệu xây dựng thông thường phục vụ thi công các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 18/2023/QĐUBND ngày 11/5/2023 về việc ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 7114/UBND-CN ngày 24/5/2023 về tăng cường công tác quản lý về giá, chống thất thu thuế trong hoạt động khoáng sản và tháo gỡ vướng mắc về đất đai, vật liệu xây dựng để triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

khoáng sản, giải pháp tăng cường nguồn cung cấp và quản lý giá vật liệu xây dựng thông thường (đất, đá, cát). Đề nghị các sở, ngành, cơ quan liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương triển khai thực hiện để sớm tháo gỡ, từng bước giải quyết các khó khăn về nguồn cung vật liệu đất đắp, đá, cát các loại.

2. Các khó khăn vướng mắc về nguồn vốn đền bù, GPMB do huyện đảm nhận; tiến độ lập hồ sơ dự án, trình thẩm định, phê duyệt còn chậm; chủ đầu tư chưa phát huy cao tính chủ động trong triển khai thực hiện: Đối với những khó khăn nêu trên, thẩm quyền giải quyết thuộc trách nhiệm của UBND cấp huyện. Vì vậy, trong thời gian tới, Tổ công tác số 4 tập trung đôn đốc các Chủ đầu tư tập trung chỉ đạo giải quyết để đảm bảo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao theo kế hoạch; trong đó:

- Đối với UBND huyện: Đông Sơn, Bá Thước, Triệu Sơn, Mường Lát và Cẩm Thủy: Tập trung huy động mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án theo kế hoạch tiến độ yêu cầu tại Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Đối với UBND thị xã Bỉm Sơn: Đẩy nhanh và hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng đối với dự án nâng cấp đê Tam Điệp và cầu Hà Lan, thị xã Bỉm Sơn trong đó xác định rõ các mốc hoàn thành từng công đoạn làm cơ sở tổ chức thực hiện.

### 3. Đối với các chủ đầu tư:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ, giao ban hàng tuần, hàng tháng để tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho từng dự án.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật kế hoạch thi công để điều chỉnh phù hợp; đồng thời tăng cường nhân lực, thiết bị, vật liệu và tập trung vào những vị trí, hạng mục công trình có điều kiện thi công thuận lợi, khối lượng tập trung để tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi, bố trí tăng ca, đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư công.

- Kiểm soát và quản lý chặt chẽ việc tạm ứng vốn và sử dụng vốn tạm ứng theo quy định; kiên quyết xử lý nghiêm, chấm dứt hợp đồng theo thẩm quyền đối với các nhà thầu vi phạm tiến độ xây dựng theo hợp đồng đã ký kết; chủ động rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

Tổ công tác số 4 báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, các Chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 đến ngày 20/5/2023 với các nội dung nêu trên./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thành viên TCT số 4;
- Lưu: VT, QLXDCT.

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hoài Nam**